

Lê Thái Tông (1428 - 1433)

Tác Giả: Saigon Echo s&#u t&#m
Thứ Sáu, 10 Tháng 9 Năm 2010 10:48

Lê Thái Tông (ch&# H&#n: 黎太宗), húy Lê Lợi (黎利), là ng&#&#i kh&#i x&#&#ng kh&#i nghĩa Lam Sơn chỉ&#n
th&#ng quân Minh trở thành vị hoàng đế đầu tiên của nhà Hậu Lê, trị&#u đ&#i lâu dài nhất trong
l&#ch s&# Việt Nam.



&#
&#&#

Lê Thái Tông
&#&#

Hoàng đế Việt Nam

T&#ng đ&#i Lê Thái Tông ở Hà Nội

Hoàng đế nhà Hậu Lê

Tr&# vì 1428 – 1433

Ti&#n nh&#m Thành lập tri&#u đ&#i

K&# nh&#m Lê Thái Tông

Tên húy&# Lê Lợi

Niên h&#u Thu&#n Thiên

Th&#y hi&#u Ng&#n:Cao Hoàng Đế

Đ&#y đ&# : Th&#ng Thiên Kh&#i V&#n Thánh Đế c Th&#n Công Du&# Văn Anh Vũ Khoan Minh Dũng Trí
Hoàng Nghĩa Chí Minh Đế ở Hi&#u Cao Hoàng Đế

Lê Thái Tông (1428 - 1433)

Tác Giả: Saigon Echo s&u t&m
Thứ Sáu, 10 Tháng 9 Năm 2010 10:48

Mi&u hi&u Thái Tông

Tri&u đ&i Nhà Hậu Lê

Thân ph& Lê Khoáng

Thân m&u Tr&nh Tông Ng&c Th&ng

Sinh& 1383/(85 ?)

M& t& 1433 Việt Nam

An táng Vĩnh Lăng, Lam Sơn

Lê Thái Tông (ch& Hán: 黎太宗), húy Lê L&i (黎利), là ng& i kh& i x&ng kh& i nghĩa Lam Sơn chi&n th&ng quân Minh trở thành v& hoàng đế đ&u tiên c&a nhà Hậu Lê, tri&u đ&i lâu dài nh&t trong lịch s& Việt Nam. Ông sinh năm 1385[2] và m&t năm 1433, &ngôi g&n 6 năm, th& 49 tu&i. Th&y hi&u do Lê Thái Tông đ&t cho ông là Th&ng Thiên Kh&i V&n Thánh Đế c Th&n Công Du& Văn Anh Vũ Khoan Minh Dũng Trí Hoàng Nghĩa Chí Minh Đế i Hi&u Cao Hoàng Đế.

Ti&u s&

T& b&n đ&i c&a Lê L&i là Lê H&i, ng& i Thanh Hóa. M&t hôm đ&n vùng núi Lam Sơn th&y c&nh đ&t lành chim đ&u, ông đ&i nhà v& đây. Lê H&i l&y bà Nguyễn Th& Ng&c Duyên, sinh ra Lê Đình, t&c là ông n&i c&a Lê L&i. Lê Đình l&y bà Nguyễn Th& Quách sinh ra hai ng& i con là Lê Tông và Lê Khoáng. Lê Khoáng l&y bà Tr&nh Tông Ng&c Th&ng sinh đ&c ba ng& i con: Lê H&c, Lê Tr& và Lê L&i.

Lê L&i sinh vào gi& tý ngày 6 tháng 8 năm &t Sửu, t&c ngày 10 tháng 9 năm 1385 đ&i nhà Tr&n.

B&i c&nh lịch s&

Sau khi b&c vua Tr&n đ&i đô t& Thăng Long vào Tây Đô (Thanh Hóa) và gi&t hàng lo&t qu&n th&n trung thành v&i nhà Tr&n, tháng 2 năm Canh Thìn 1400, H& Quý Ly tru&t ngôi c&a Tr&n Thi&u Đế, t& lên làm vua l&y qu&c hi&u là Đế i Ngu, l&p nên nhà H&.

Tri&u đình nhà Minh (Trung Quốc), v&n r&t mu&n xâm lăng Đế i Ngu, đã nhân c& h&i H& Quý Ly

c p ngôi nhà Tr n đ đ a quân tràn vào đ t Vi t năm 1407. H Quý Ly liên t c th t b i và đ n tháng 6 năm 1407, thì b b t cùng các con trai là H Nguyên Tr ng và H Hán Th ng. V ng tri u H và n c Đ i Ngu s p đ .

Nhà Minh th c hi n chính sách xóa b n n Văn minh sông H ng b ng các cách nh đ t, phá và ch v Yên Kinh t t c các lo i sách, văn bia có nói v dân Vi t, c a dân Vi t t o l p, thi n ho n dân ông ng i Vi t, khi n c dân Vi t r t u t c và c m gi n. H n 1.000 năm, các tri u đình Trung Qu c không đ ng hóa đ c văn hóa Vi t, nên vì c làm c a nhà Minh đã đem l i m t k t c c x u cho s đô h c a h .

Kh i nghĩa Lam S n

Bài chi ti t: Kh i nghĩa Lam S n

Kh i nghĩa

Mùa xuân năm M u Tu t 1418, Lê L i đã cùng nh ng hào ki t, đ ng chí h ng nh Nguy n Trãi[3], Tr n Nguyên H n, Lê Văn An, Lê Sát, L u Nhân Chú,... t t c 50 t ng văn và t ng võ (trong đó có 19 ng i đã t ng k t nghĩa anh em nguy n cùng chí h ng v i nhau h i th Lũng Nhai, năm 1416), chính th c ph t c kh i nghĩa (kh i nghĩa Lam S n). Đ ng th i ông t x ng là Bình Đ nh V ng và kêu g i dân Vi t đ ng lòng đ ng lên đánh đ u i quân xâm l c Minh c u n c.

Gian nan vùng núi Thanh Hóa



T ng Lê L i đ t tr c tr s y ban Nhân dân thành

ph Thanh Hoá

Trong th i gian đ u, l c l ng c a quân Lam S n ch có vài ngàn ng i, l ng th c thi u th n, th ng ch th ng đ c vài tr n nh và hay b quân Minh đánh b i. Ho t đ ng trong th i này ch y u vùng núi Thanh Hóa. Có nh ng lúc Lê L i ch còn m t mình tr n ch y.[4]

B quân Minh vây đánh nhi u tr n, quân Lam S n kh n đ n ba l n ph i rút ch y lên núi Chí Linh nh ng năm 1418, 1419, 1422 và m t l n c th Sách Khôi năm 1422. M t l n b quân Minh vây g t núi Chí Linh (có sách ghi năm 1418, có sách ghi năm 1419), quân sĩ h t l ng, ng i em h Lê Lai theo g ng K T n (t ng c a Hán Cao T L u Bang th i chi n tranh Hán-S) ph i đóng gi làm Lê L i, đ n quân ra ngoài nh quân Minh. Quân Minh t ng là b t đ c chúa Lam S n nên l i l ng phòng b , Lê L i và các t ng lĩnh th a c m đ ng khác ch y thoát. Lê Lai b quân Minh gi i v Đông Quan và b gi t.

Ngoài quân Minh, Lê L i và quân Lam S n còn ph i đ i phó v i m t b ph n các tù tr ng mi n núi t i đ a ph ng theo nhà Minh và quân n c Ai Lao (Lào) b xúi gi c hòa theo. Dù g p nhi u gian nan, quân Lam S n m y l n đánh b i quân Ai Lao. Tuy nhiên do l c l ng ch a đ

m nh nên Lê L i th ng cùng quân Lam S n ph i n nấu trong r ng núi, nhi u l n ph i ăn rau c và măng tre lâu ngày; có l n ông ph i gi t c voi và ng a chi n c a mình đ cho t ng sĩ ăn.

Tr c tình th hi m nghèo, Lê L i ph i xin gi ng hòa v i quân Minh năm 1422. Đ n năm 1423, khi th c l c đ c c ng c , l i th y quân Minh b t gi s gi , Lê L i li n tuy t giao c t đ t gi ng hoà.

Ti n vào Nam

Theo k c a Nguy n Chích, năm 1424 Lê L i quy t đ nh đ a quân vào đ ng b ng Ngh An. Trên đ ng đi, quân Lam S n h thành Đa Căng, đánh lui quân c u vi n c a viên tù tr ng đ a ph ng theo quân Minh là C m Bành. Sau đó quân Lam S n đánh thành Trà Long. T ng Minh là Tr n Trí mang quân t Ngh An t i c u C m Bành, b quân Lam S n đánh lui. Lê L i vây C m Bành, Trí đóng ngoài xa không dám c u. B vây ng t lâu ngày, Bành ph i đ u hàng.

Lê L i sai Đinh Li t mang quân vào đánh Ngh An, l i mang quân ch l c cùng ti n vào, Tr n Trí b thua li n m y tr n ph i rút vào thành c th .

Lý An, Ph ng Chính t Đông Quan vào c u Tr n Trí Ngh An, Trí cũng mang quân ra ngoài đánh. Lê L i dùng k nh đ i ph ng đ n sông Đ Gia phá tan. Tr n Trí ch y v Đông Quan, còn An và Chính l i ch y vào thành Ngh An.

Tháng 5 năm 1425, Lê L i l i sai Đinh L đem quân ra đánh Di n Châu, quân Minh thua ch y v Tây Đô (Thanh Hoá). Sau đó ông l i đ i u Lê Sát, L u Nhân Chú, Lê Tri n ti p ng cho Đinh L đánh ra Tây Đô, quân Minh ra đánh l i b thua ph i rút vào c th trong thành.

Lê L i m t m t si t vòng vây quanh thành Ngh An và Tây Đô, m t khác sai Tr n Nguyên Hãn, Doãn N , Lê Đa B đem quân vào nam đánh Tân Bình, Thu n Hoá. T ng Minh là Nh m Năng ra đánh b phá tan. Sau Lê L i lại sai Lê Ngân, Lê Văn An mang th y quân ti p ng cho Tr n Nguyên Hãn chi m đ t Tân Bình, Thu n Hoá. Quân Minh ph i rút vào c th n t.

Nh v y đ n cu i năm 1425, Lê L i làm ch toàn b đ t đai t Thanh Hóa tr vào, các thành c a đ i ph ng đ u b bao vây.

Chi n th ng T t Đ ng-Chúc Đ ng

Bài chi ti t: Tr n T t Đ ng-Chúc Đ ng

Tháng 8 năm 1426, Lê L i chia quân cho các t ng làm 3 cánh b c ti n. Ph m Văn X o, Đ Bí, Tr nh Kh , Lê Tri n ra phía Tây b c, L u Nhân Chú, Bùi B ra phía Đông b c; Đinh L , Nguy n Xí ra đánh Đông Quan.

Lê Tri n ti n đ n g n Đông Quan g p Tr n Trí kéo ra, li n đánh b i Trí. Nghe tin vi n binh nhà Minh Vân Nam s p sang, Tri n chia quân cho Ph m Văn X o, Tr nh Kh ra ch n quân Vân Nam, còn Tri n và Đ Bí h p v i quân Đinh L , Nguy n Xí đánh Đông Quan.

Ph m Văn X o phá tan vi n binh Vân Nam. Quân Vân Nam ch y v c th thành X ng Giang. Tr n Trí th y m t vi n binh bèn c u vi n Lý An Ngh An. Lý An và Ph ng Chính đ Thái Phúc l i gi thành Ngh An, mang quân v t bi n ra c u Đông Quan. Lê L i li n giao

cho Lê Văn An, Lê Văn Linh vây thành, còn mình kéo đi quân ra bắc.

Vua Minh sai Võng Thông, Mã Anh mang quân sang tiếp viện. Thông hợp với quân ở Đông Quan được 10 vạn, chia cho Phụng Chính, Mã Kỵ. Lê Triện, Địch Bật đánh bại Mã Kỵ ở Tầm Liêm, rồi đánh luôn cánh quân của Chính. Cả hai tướng thua chạy, và hợp với quân Võng Thông ở Cổ Sở. Lê Triện rồi tiến đánh Võng Thông, nhưng Thông đã phòng bị, Triện bị thua phải rút về Cao Bằng, sai người cầu cứu Nguyễn Xí.

Đinh Lễ, Nguyễn Xí đem quân đến tiếp hợp binh ở Tam Đới, Chúc Đới. Nhân biết Võng Thông định chia đường đánh úp Lê Triện, hai tướng bèn tiến quân kéo theo Thông vào mai phục ở Tam Đới[5]. Quân Võng Thông thua to, Trần Hiệp, Lý Lăng và 5 vạn quân bị giết, 1 vạn quân bị bắt sống. Thông cùng các tướng chạy về Đông Quan.

Sau chép ba đạo quân ra bắc của Lê Lợi chỉ có 9000 người. Các nhà nghiên cứu cho rằng con số đó chính xác vì các trận đánh của ba đạo quân này đều có quy mô khá lớn và lực lượng quân Minh sang hợp vào khá đông, do đó để giành thắng lợi, 3 cánh quân (sau đó lại chia thành 4) chắc phải đông hơn. Với một vài ngàn người khó để thắng nổi lực lượng đông và mạnh của quân Minh như vậy. Căn cứ sách Đại Việt thông sử, khi quân Minh sắp rút về, Lê Lợi đã bàn với các tướng, đề nghị rằng: quân Lam Sơn hiện có 25 vạn, ông đề nghị số cho 15 vạn về làm ruộng và tuyển lấy 10 vạn làm quân phòng thủ các trấn ở đình. Qua đó thì thời kỳ những cánh quân ra bắc phải có một vài vạn người của cánh quân.

Lê Lợi được tin thắng trận liền sai Trần Nguyên Hãn, Bùi Bằng chia hai đường thủy bộ tiến ra gọi Đông Quan.

Lập Trần Cao

Bài chi tiết: Trần Cao (vua)

Võng Thông thua chạy không dám ra đánh, vì còn tìm lợi tiếp chiếu của vua Minh năm 1407 khi đánh nhà Hồ, có nên dùng mưu lập lợi con cháu nhà Trần[6] ra điếu kiếu với Lê Lợi rồi Võng Thông sẽ rút về nộp Lê Lợi lập con cháu nhà Trần làm vua.

Lê Lợi vì điếu cầu, mưu quân Minh nhanh chóng rút về nên đồng ý. Ông sai người tìm được Trần Cao[7] bèn lập làm vua, còn ông tiếp xưng là Vua quốc công.

Võng Thông ngoài mặt giảng hòa nhưng lợi sai quân đào hào cắm chông phòng thủ và một sai người xin cứu viện. Lê Lợi biết chuyển liên tục tiếp giảng hòa.

Vây thành Đông Quan

Sau khi tiếp giảng hòa, Lê Lợi sai các tướng đi đánh chiếm các thành ở Bắc bộ như Diêu Diêu (Thị Cầu, Bắc Ninh), Tam Giang (Tam Đới, Phú Thọ), Xung Giang (phía Lạng Sơn), Kỵ Ôn, không lâu sau đều hợp được.

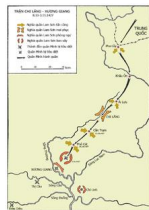
Đến năm 1427, ông chia quân tiến qua sông Nhị, đóng dinh ở Bắc Đới[8], sai các tướng đánh thành Đông Quan. Ông tiếp kéo lượt quân đi rất nghiêm chỉnh yên lòng nhân dân. Do đó quân Lam Sơn đi đến các nơi rất được lòng dân.

Táng Minh là Thái Phúc n p thành Ngh An xin hàng. Lê L i sai Tháng th b L i là Nguy n Trãi vi t th d đ i pháng các thành khác ra hàng.

Nhân lúc quân Lam S n vây thành có v l i láng, quân Minh Đông Quan ra đánh úp. Lê Tri n t tr n T Liêm, Đinh L và Nguy n Xí b b t Thanh Trì. Sau Đinh L b gi t, Nguy n Xí tr n thoát đ c.

Chi n tháng Chi Lăng-Xáng Giang

Bài chi ti t: Tr n Chi Lăng - Xáng Giang



Tr n Chi Lăng - Xáng Giang năm 1427

Cu i năm 1427, vua Minh Tuyên Tông đ i u vi n binh c u Váng Thông, sai Li u Thăng mang 10 v n quân ti n sang t Quáng Tây; M c Thánh mang 5 v n quân t Vân Nam kéo sang. Đây là hai táng đã táng sang đánh Vi t Nam th i nhà H và nhà H u Tr n. Theo các nhà nghiên c u, con s 15 v n c a c hai đ o quân có th là nói tháng lên, trên tháng t n u cáng s các đ o quân đ i u đáng t các n i thì táng s ch có khoáng g n 12 v n quân và cánh quân ch l c là c a Li u Thăng.

Nghe tin có vi n binh, nhi u táng mu n đánh đ h g p thành Đông Quan. Tuy nhiên, theo ý ki n c a Nguy n Trãi, Lê L i cho ráng đánh thành là h sách vì quân trong thành đông, ch a th láy ngay đ c, n u b vi n binh đánh k p vào thì nguy; do đó ông quy t đánh đ i u quân lên ch n đánh vi n binh tráng đ n n lòng đ i pháng Đông Quan.

Đ u tiên, ông ra lánh đ i ngái nháng vùng đ i pháng đ i qua nh Láng Giang, Bác Giang, Quy Hoá, Tuyên Quang, đ đáng không đ cá l p đ i pháng. Bi t cánh Li u Thăng là quân ch l c, ông sai Lê Sát, L u Nhân Chú, Lê Văn Linh, Đinh Li t mang quân ph c Chi Lăng, l i sai Lê Văn An, Lê Lý mang quân ti páng. Đ i v i cánh quân M c Thánh, ông bi t Thánh là viên táng lão luy n, sángái ch tháng b i c a Li u Thăng m i hành đáng nên h lánh cho Phám Văn Xáo và Tránh Khá cá thá không đánh.

Táng tr n giá biên giái là Tr n L u liên tác giá cách thua cháy t i Nam Quan vá l u rái l i lui v Chi Lăng. Ngày 18 tháng 9 âm lách, Thăng đái đ n Chi Lăng. Tr n L u l i thua, Thăng đác tháng mang 100 quân k đ i tráng c. Ngày 20, Thăng b phác binh c a Lê Sát, Tr n L u đ ra chém chát.

Các táng tháa đáp xông lên đánh quân Minh, giát h n 1 v n quân, chém đác Láng Minh, Lý Khánh t v n. Táng Minh còn l i Hoàng Phúc, Thôi T cá kéo v thành Xáng Giang thá thánháng đ n n i m i bi t thành đã b quân Lam S n h , phái đóng quân ngoài đáng không. Lê L i sai Tr n Nguyên Hán ch n đáng v n láng, sai Phám V n, Nguy n Xí ti páng cho Lê Sát cùng sáp đánh, giát 5 v n quân Minh Xáng Giang. Hoàng Phúc và h n 3 v n quân b b t, Thôi T không hàng b gi t.

M c Th nh nghe tin Li u Thăng thua bèn rút ch y. Ph m Văn X o, Tr nh Kh đ i theo chém h n 1 v n quân, b t s ng 1000 ng i ng a.

Bình Ngô đ i cáo

Bài chi ti t: Bình Ngô đ i cáo

V ng Thông nghe tin hai đ o vi n binh b đánh tan, s h i xin gi ng hòa đ rút quân. Lê L i đ ng ý cho gi ng hòa đ quân Minh rút v n c. Ông cùng V ng Thông ti n hành làm l th trong thành Đông Quan[9], h n đ n tháng ch p âm l ch năm Đinh Mùi (1427) rút quân v .

Lê L i đ ng tên Tr n C o là ng i đang làm vua trên danh nghĩa, sai s d i bi u cho nhà Minh xin đ c phong. Vua Minh Tuyên Tông bi t Lê L i không có ý tôn C o nh ng vì b thua mãi nên đ ng ý phong cho Tr n C o làm An Nam qu c v ng.

Tháng ch p, V ng Thông rút quân v n c. Các t ng mu n gi t h đ tr thù t i ác đ i v i ng i Vi t trong su t th i gian Vi t Nam đ i ách đô h c a tri u Minh, Lê L i không đ ng tình vì mu n gi hòa khí hai n c, c p thuy n và ng a cho quân Minh v .

Lê L i sai Nguy n Tr i th o bài Bình Ngô đ i cáo đ bá cáo cho thiên h bi t v vi c đánh quân Minh[10]. Đây là áng văn ch ng n i ti ng, r t có giá tr đ i Lê, đ c coi là b n tuyên ngôn đ c l p th hai c a Vi t Nam, sau bài th Nam qu c s n hà.

Cai tr

Lên ngôi vua

Sau khi quân Minh rút v , trên danh nghĩa Tr n C o là vua Vi t Nam. Theo s sách, đ u năm 1428, Tr n C o t bi t mình không có công, lòng ng i không theo nên b tr n vào châu Ng c Ma (ph Tr n Ninh), nh ng không thoát, b b t mang v và ép u ng thu c đ c ch t.[11] M t s nhà nghiên c u nghi ng vi c C o ph i t b tr n mà cho r ng các t ng c a Lê L i đ c l nh sát h i C o, ho c C o b đe do ph i b tr n. Tuy nhiên, suy cho cùng Tr n C o cũng ch là con bài chính tr đ Lê L i đ i phó v i nhà Minh trong m t giai đo n c n thi t. Ngay nhà Minh, khi xâm l c Vi t Nam l y lý do l p con cháu nhà Tr n th c ch t ch là c đ đánh nhà H và rõ ràng không th c b ng. Nhà Minh l y c l p con cháu nhà Tr n nh ng l i đàn áp nhà H u Tr n. Vi c đó đã b Nguy n Bi u, s gi c a vua H u Tr n Trùng Quang Đ b t tr n.

Lê L i lên ngôi Hoàng đ năm 1428, t c là vua Lê Thái T , chính th c đ ng lên v ng tri u nhà Lê. Ông khôi ph c qu c hi u Đ i Vi t, đóng đô ở Thăng Long và đ i tên Thăng Long thành Đông Kinh vào năm Thu n Thiên th hai (1430).

Lê Thái T sai s sang Trung Hoa c u phong, nh ng nhà Minh không ch u, b t ph i tìm con cháu nhà Tr n l p làm vua. S nhà Minh đi v hai ba l n, sau vua Thái T sai các viên quan ph l i trong n c làm t khai r ng con cháu vua Tr n th t s không còn ai n a, và xin phong cho Lê L i làm vua n c Nam. Vua Minh th y v y m i thu n nên phong v ng cho ông.[12]

Tr v

Th i k d ng l i qu c gia Đ i Vi t c a Lê L i th t khó khăn, do h u qu t n dĩ t Văn hóa Vi t Nam c a nhà Minh tr c đó. Các tài li u, th t ch, văn h c, ngh thu t b tàn phá n ng n ; các h c gi và ng i tài c a Đ i Vi t b b t đem v Trung Qu c,... Nh ng s c b t c a m t n n văn minh có g c r sâu b n là đáng kinh ng c.

Ngoài xây d ng kinh t , nhà Lê còn ph i đ i phó v i b o lo n trong n c. Năm 1430, Lê Thái T sai Thái t Lê T T đi d p lo n tù tr ng Đèo Cát Hãn. Cát Hãn và con trai là Đèo M nh V ng ra hàng.[13]

Khi lên ngôi, Lê Thái T đã chia n c ra làm b n đ o, nay l i đ t thêm m t đ o n a g i là H i Tây đ o, g m c Thanh Hóa, Ngh An, Tân Bình và Thu n Hóa. Trong các đ o, đ o nào cũng có quan Hành khi n đ gi s sách v vi c quân-dân. Còn nh các xã-thôn thì c xã nào có h n 100 ng i tr lên, g i là đ i xã, đ t ba ng i xã quan; xã nào có 50 ng i tr lên, g i là trung xã, đ t hai xã quan; xã nào có 10 ng i tr lên g i là ti u xã, đ t m t ng i xã quan đ coi vi c trong xã.

V vi c h c hành, tr ng Qu c T Giám đ t kinh đô đ cho con cháu các quan viên và nh ng ng i th ng dân có kh năng vào h c t p; m nhà h c và đ t th y d y nho h c c các ph và các l . R i l i b t các quan văn vũ t t ph m tr xu ng ph i vào thi Minh kinh khoa, nghĩa là quan văn thì ph i thi kinh s , quan vũ thì ph i thi vũ kinh. c các l cũng m khoa thi Minh kinh đ cho nh ng ng i n dĩ t ra ng thí mà ch n l y nhân tài[14].

Nh ng ng i theo đ o Ph t, đ o Lão cũng ph i thi kinh dĩ n nh ng đ o y; h ai thi đ thì m i đ c làm s ho c làm đ o sĩ, ai thi tr t thì ph i v quê làm ăn.
V lu t pháp, Lê Thái T cho đ t ra b lu t m i theo nh hình lu t c a nhà Đ ng: có t i xuy, t tr ng, t i đ , t i l u và t i t [14].

V kinh t , b y gi th ng nh ng ng i không công lao thì l m ru ng nhi u n ng, mà nh ng k ph i đánh đồng d p b c, lúc v không có đ t. Vì th ông đ nh ra phép quân dĩ n đ l y công dĩ n, công th mà chia cho m i ng i, t quan dĩ th n cho đ n nh ng ng i già y u cô qu , ai cũng có m t p n ru ng, khi n cho s giàu nghèo c trong n c kh i chênh l ch[14].

Th m sát công th n, thay ngôi thái t

Nhà H u Lê hình thành và l p t c vi c tranh ch p quy n l c gi a các phe cánh b t đ u n y sinh, xu t phát t nhi u lý do. M t lý do là s mâu thu n gi a nh ng ng i đ ng h ng ng ho c ít nhi u có thân thích v i vua và nh ng ng i có g c tích t các vùng khác. Lý do th hai là mâu thu n gi a các công th n trong vi c l p tranh ngôi thái t gi a con tr ng là Lê T T và con th là Lê Nguyên Long.

Phe Lê Sát ng h ng i con th Nguyên Long trong khi các t ng xu t thân t kinh đô nh Ph m Văn X o, Tr n Nguyên Hãn ng h T T . Năm 1429, Lê Thái T tin l i gièm pha nghi Ph m Văn X o làm ph n nên b t gi t. Sau đó l i có ng i t cáo Tr n Nguyên Hãn tích tr vũ khí làm ph n. Lê Thái t sai ng i đi b t. Thuy n đ n gi a dòng, Tr n Nguyên Hãn kêu vô t i và nh y xu ng sông t v n. Nguy n Trãi là anh em cô c u v i Tr n Nguyên Hãn[15] cũng b b t giam m t th i gian, sau vì không có b ng ch ng bu c t i nên đ c th ra.

Ngũ i con c Lê T T b k t lu n “m c ch ng điên khùng” nên b ph tru t. Con th Lê Nguyên Long đ c l p làm thái t .

Các nhà nghiên cū u th ng nh t r ng nh ng s ki n trên th c ch t là k t qu c a s th ng th c a phe Lê Sát trong tri u đình mà thôi. H n n a, nh ng hành đ ng c a vua Thái T đ b o v s th ng tr c a nhà Lê cũng mang tính h th ng. Đ u tiên là gi t Tr n C o. Sau đó gi t Tr n Nguyên Hãn là con cháu nhà Tr n[16]. Cu i cùng là lý do m c a thái t Nguyên Long có tên là Ph m Th Ng c Tr n (đã m t năm 1425) nên b t nh ng ng i h Tr n ph i đ i sang h Trình đ kiêng huý. T t c nh ng hành đ ng đó đ u nh m khi n thiên h h t s nh ti c nhà Tr n. Và Lê T T cũng là n n nhân trong đó.

Vua Lê Thái T ng i đ c 5 năm thì qua đ i vào ngày 22 tháng 8 nhu n âm l ch năm 1433, h ng th 49 tu i. Vì nh công Lê Lai ch t thay cho mình núi Chí Linh tr c kia, ông d n l i đ i sau ph i gi Lê Lai tr c khi gi ông m t ngày. B i th đ i sau truy n l i câu: “Hăm m t Lê Lai, hăm hai Lê L i”.

Lê Thái T đ c an táng t i Vĩnh Lăng, Lam S n. Thái t Lê Nguyên Long 11 tu i lên n i ng i, t c là vua Lê Thái Tông.

Nh n đ nh



**T ng đài Lê L i t i bùng binh
Cây Gõ, Ch L n.**

V công lao, s nghi p

Sách Đ i Vi t s ký toàn th nh n xét v Lê Thái T :[13]

“ Vua hăng hái d y nghĩa quân đánh đ p gi c Minh. Sau 10 năm thì thiên h đ i đ nh. Đ n khi lên ng i, đã n n đ nh lu t l nh, ch tác l nh c, m khoa thi, đ t c m v , xây d ng quan ch c, thành l p ph huy n, thu nh p sách v , m mang tr ng h c, có th g i là có m u k xa r ng m mang c nghi p. Song đa nghi, hi u sát, đó là ch kém. ”

Lê L i là v vua có công đánh đ u i quân Minh, ch m d t 20 năm B c thu c l n th t và sáng l p nhà H u Lê, tri u đ i t n t i lâu nh t trong l ch s Vi t Nam.

Sau th i k đ c l p h n 400 năm k t th k 10, Đ i Vi t có nguy c tr l i thành qu n huy n c a Trung Hoa. Cu c kh i nghĩa Lam S n c a Lê L i đã ch m d t 20 năm cai tr c a nhà Minh t i Đ i Vi t và ch m d t h n s đô h c a Trung Qu c th i phong ki n.

B i công lao đó c a ông nên đ i sau còn nh nhà Lê khi b nhà M c thay ng i và đó là m t nguyên nhân khi n nhà Lê có th trung h ng (1533). Th m chí ngay c khi con cháu tri u Lê không còn n m đ c th c quy n thì trên danh nghĩa v n là ng i đ ng đ u thiên h . H Tr nh làm ph chính nhi u đ i nh ng v n không dám c p ng i nhà Lê cũng b i s d lu n còn nh công lao giành l i đ c l p cho đ t n c c a nhà Lê[17].

V cai tr , ông cũng là ng i thi t l p l i tr t t , quy c c a ch đ phong ki n các tri u đ i Lý, Tr n tr c đây mà các th h vua sau t p t c c ng c , phát tri n cao h n n a.

Đ n cu i đ i ông đã có nh ng quy t đ nh sai l m đ n đ n cái ch t c a nh ng trung th n nh Tr n Nguyên Hãn, Ph m Văn X o. T tr c khi v trí sĩ, Tr n Nguyên Hãn đã nói riêng v i ng i thân c n:

Nhà vua có t ng nh Vi t v ng Câu Ti n, cho nên, ta không th yên h ng vui s ng đ c. (Vi t v ng Câu Ti n có t ng c dài, mép qu , t c là t ng chim. Có thuy t cho r ng Tr n Nguyên Hãn tr c t p nói câu này v i Nguy n Trãi.)

Tuy nhiên, xét v t ng th Lê L i v n là m t v vua có công l n trong vi c đ u i quân Minh, giành l i đ c l p dân t c Vi t Nam.

Đ m gi ng v i Hán Cao T

So v i Hán Cao T (L u Bang), v hoàng đ sáng l p nhà Tây Hán, cu c đ i s nghi p c a Lê Thái T có nhi u đi m trùng h p nhau:

- C hai vua đ u là con th ba trong nhà. Trên L u Bang có L u Bá, L u Tr ng. Trên Lê L i có Lê H c, Lê Tr .
- C vua Lê và vua Hán đ u xu t thân t ng i áo v i, kh i nghĩa g p r t nhi u gian nan trong nhi u năm đ u, v sau m i thu n l i.
- Khi g p gian nguy, L u Bang ph i nh K Tín ra hàng, l a đ i ph ng và b H ng Vũ gi t. Lê L i cũng ph i nh có Lê Lai theo g ng K Tín đ thoát n n, Lê Lai b quân Minh gi t.
- Sau khi lên ngôi, hai vua đ u gi t công th n khai qu c.
- V sau, c nghi p c a hai vua đ u b h khác c p ngi con cháu, nhà Hán và nhà Lê đ u b gián đ n m t th i gian: nhà Tây Hán b nhà Tân c a V ng Mãng c p ngi còn nhà Lê b nhà M c c a M c Đ ang Dung c p ngi. Tuy nhiên, c hai tri u đó đ u h i ph c l i đ c. Nhà Đông Hán k t c nhà Tây Hán và nhà Lê đ c trung h ng.
- Sau khi qua đ i, c hai vua đ u đ c đ t ch “Cao”. L u Bang là Cao Đ hay Cao T , Lê L i là (Thái T) Cao hoàng đ .

Các truy n thuy t

G m th n Thu n Thiên

Bài chi ti t: Thu n Thiên



H Hoàn K m (H G m), n i có huy n tho i

Lê Thái T tr g m cho rùa vàng.

Sách Lam S n th c l c c a Nguy n Trãi chép:

Khi y Nhà-vua cùng ng i i tr i M c-s n là Lê Th n cùng làm b n keo s n. Th n th ng làm

nghe quăng chài. x v c Ma-vi n, đêm th y đáy n c sáng nh bó đu c soi. Quăng chài su t đêm, cá ch ng đ c gì c . Ch đ c m t m nh s t dài h n m t th c, đem v đ vào ch t i. M t hôm Th n cúng gi (ngày ch t c a cha m) nhà vua t i ch i nhà. Th y ch t i có ánh sáng, nh n ra m nh s t, nhà vua bèn h i:

- S t nào đây?

Th n nói:

- Đêm tr c quăng chài b t đ c.

Nhà vua nhân xin l y. Th n li n cho ngay. Nhà vua đem v đánh s ch r , mài cho sáng, th y nó có ch "Thu n Thiên", cùng ch "L i".

L i m t hôm, nhà vua ra ngoài c a, th y m t cái chuôi g m đã mài-dũa thành hình, nhà vua l y tr i kh n r ng:

- N u qu là g m tr i cho, thì xin chuôi và l i li n nhau!

Bèn l y m nh s t l p vào trong chuôi, bèn thành ra chuôi g m.

T i hôm sau, lúc đêm, tr i gió m a, s m ngày mai, hoàng h u ra trông v i c i, b ng th y b n v t chân c a ng i l n, r t r ng, r t to. Hoàng h u c kinh, vào g i nhà vua ra v n, đ c qu n báu, l i có ch Thu n Thiên (sau l y ch này làm niên hi u) cùng ch L i. Nhà vua th m bi t y là c a tr i cho, lòng l y làm m ng, gi u gi m không nói ra.

Truy n thuy t k ti p r ng, sau Lê L i dùng thanh g m báu đó làm g m chi n đ u, xông pha chém đ ch nhi u tr n, cu i cùng đu i đ c quân Minh làm vua

Đ u năm 1428, Lê Thái T cùng qu n th n b i thuy n ra h Th y Quân. Ra gi a h , có Rùa Vàng n i lên m t c, ch n tr c thuy n c a vua g i to:

- Hãy tr g m th n cho ta!

Lê Thái T rút g m tr , rùa vàng ng m l y g m l n xu ng n c đi m t. T đó h Th y Quân đ c đ t tên là h Hoàn Ki m.

Có thuy t khác nói khác v truy n tr g m. Đ i ý khi thuy n c a vua ra gi a h thì rùa vàng ch n tr c. Vua Lê rút g m ch vào Rùa Vàng, Rùa Vàng li n đ p l y g m c a vua mà b i đi. Vua Lê sai tất c n h Th y Quân đ tìm l i g m báu nh ng không th y rùa đâu.

H ly phu nhân

Truy n thuy t k r ng[18] th i quân Lam S n ch a m nh, Lê L i b đánh b i, t ng sĩ ch y tan tác m i ng i m t n i. B quân Minh đu i, Lê L i tr n vào r ng, trông th y xác m t cô gái ch t trên bãi c . Ông rút g m đào t m m t cái huy t chôn cô gái và c u kh n ng i ch t phù h đ thoát n n.

Quân Minh đu i t i g n, Lê L i v i tr n vào m t g c cây to r ng ru t, xung quanh là c m c cao. Quân Minh cho chó s c s o, đánh h i đ n g c cây. Th y chó s a g c cây, quân Minh

đâm b a ng n giáo vào trong, trúng đùi Lê L i. Ông v i l y v t áo chùi v t máu mũi giáo. Quân Minh rút giáo ra không th y gì nh ng chó v n s a. Quân Minh đ nh dùng l a đ t cây thì trong g c cây có con cáo tr ng ch y ra, chó sẵn ùa theo đu i b t. Quân Minh t ng là chó s a vì con cáo nên b đi.

Lê L i thoát n n, cho r ng linh h n ng i con gái đã ch t hóa thành cáo c u mình. Ông đ n n m m cô gái vái t . Sau này lên ngôi vua, ông truy t ng cô gái là H ly phu nhân.

M t thuy t khác cho r ng Lê L i ch y tr n cùng m t ng i thân c n là Lê Tá, g p xác cô gái m c đ tr ng trôi trên b sông. Hai ng i v i v t xác lên chôn c t t m và tr n vào g c cây r ng ru t. Quân Minh dùng chó s c s o đ n g c cây r i đâm giáo vào trong, trúng đùi Lê L i. Lê Tá v i l y áo lau máu trên giáo. Quân Minh đ nh phóng ng n giáo n a vào thì th y m t con cáo tr ng trong b i ch y ra, đàn chó cùng nhau đu i theo. Quân Minh t ng là ch có cáo trong cây nên b đi. Lê L i và Lê Tá cho r ng con cáo chính là linh h n ng i con gái đã c u mình.

Sau ngày th ng l i, Lê Thái T l p mi u th ng i con gái, s c phong là B ch y th n n , con cáo tr ng đ c phong là B ch h th n n , g c cây c th đ c phong là Dung th đ i v ng.

Cu i th k 18, Ph m Đình H xác minh vi c nhà H u Lê đã làm t ng th ân nhân c a Lê Thái T trong sân tri u đình Lê - Tr nh[19]:

Nh ng bu i ch u trong đ n không b ngắ n c m ng i ngoài vào xem. Ta khi nh th ng hay vào sân r ng, th y bên v b n có đ t pho t ng "H qu c phu nhân". T ng y đ u ng i thân h ly, dáng r t đ p, hình dung m t thi u n búi tóc, cài trâm.